

Số: 435 /QĐ-BHXH

Hà Nội, ngày 10 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của  
Trung tâm Công nghệ thông tin**

**TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM**

*Căn cứ Nghị định số 89/2020/NĐ-CP ngày 04/8/2020 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Vị trí và chức năng**

1. Trung tâm Công nghệ thông tin (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, có chức năng giúp Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam (sau đây gọi là Tổng Giám đốc) quản lý, tổ chức và triển khai các chương trình, hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong toàn Ngành; thực hiện việc quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế cho các đơn vị trong và ngoài hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam theo quy định của pháp luật; bảo đảm an toàn thông tin trong toàn Ngành bảo hiểm xã hội.

2. Trung tâm chịu sự chỉ đạo và quản lý trực tiếp, toàn diện của Tổng Giám đốc; Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng và trụ sở đặt tại thành phố Hà Nội.

**Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Tham mưu trình Tổng Giám đốc:

a) Chiến lược, quy hoạch phát triển, kế hoạch dài hạn, trung hạn và hằng năm về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

b) Các văn bản chỉ đạo, điều hành, triển khai lĩnh vực công nghệ thông tin trong toàn Ngành theo quy định của pháp luật;

c) Văn bản hướng dẫn, quy định về quản lý kỹ thuật, quản lý chất lượng trong lĩnh vực công nghệ thông tin thuộc phạm vi quản lý của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

d) Xây dựng quy định kỹ thuật về cấu trúc dữ liệu trao đổi; quy chế, quy trình thu thập, cập nhật, điều chỉnh, khai thác, sử dụng, chia sẻ dữ liệu của Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm;

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong Ngành và ngoài Ngành tổ chức thực hiện:

a) Xây dựng, quản lý, triển khai các phần mềm và hệ thống danh mục dùng chung trong các phần mềm để sử dụng thống nhất trong toàn Ngành;

b) Thẩm định về chuyên môn kỹ thuật và công nghệ, thiết kế, đối với các nhiệm vụ, dự án công nghệ thông tin do các tổ chức, đơn vị thuộc Ngành xây dựng; Thẩm định, phê duyệt hoặc cho ý kiến về mặt chuyên môn đối với hồ sơ đề xuất cấp độ theo thẩm quyền;

c) Bảo đảm an toàn và bảo mật các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu điện tử về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế trong toàn Ngành theo quy định của pháp luật;

d) Xây dựng, quản lý và đảm bảo về mặt kỹ thuật để duy trì hoạt động Công nghệ thông tin điện tử của Ngành, hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế, Hệ thống lưu trữ hồ sơ điện tử Ngành bảo hiểm xã hội; Triển khai tích hợp các kênh thông tin, phần mềm ứng dụng, cơ sở dữ liệu và dịch vụ công trực tuyến của Ngành; Quản lý thuê bao chứng thư số chuyên dùng của Chính phủ cấp cho tổ chức và cá nhân trực thuộc Ngành, chứng thư số chuyên dùng của Ngành và các chứng thư số công cộng khác được Ngành trang bị; Xây dựng, cập nhật, duy trì, quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu từ hệ thống thông tin Ngành tới các hệ thống thông tin của các đơn vị khác ngoài Ngành theo quy định và quy chế phối hợp;

đ) Xây dựng kế hoạch phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin cho Ngành; tổ chức thực hiện kế hoạch sau khi được phê duyệt;

e) Xây dựng, quản lý, khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm;

h) Hỗ trợ kết xuất dữ liệu, xây dựng các báo cáo thống kê, báo cáo phân tích, dự báo trên cơ sở dữ liệu điện tử phục vụ cho công tác chỉ đạo, điều hành của Tổng Giám đốc.

### 3. Về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin và chuyển đổi số:

a) Làm thường trực Ban Chỉ đạo xây dựng Chính phủ điện tử, chuyên trách chuyển đổi số của Ngành;

b) Nghiên cứu, thử nghiệm công nghệ mới thuộc lĩnh vực ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông phục vụ cho yêu cầu công nghệ thông tin của Ngành;

c) Chủ đầu tư các dự án ứng dụng công nghệ thông tin sau khi được Tổng Giám đốc phê duyệt.

4. Thực hiện nhiệm vụ hợp tác quốc tế trong các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm; tiếp nhận, quản lý các dự án nước ngoài về công nghệ thông tin sau khi được phê duyệt.

5. Quản lý, kiểm tra, đánh giá về tiêu chuẩn kỹ thuật và chất lượng các thiết bị, dịch vụ công nghệ thông tin, phần mềm trong toàn Ngành.

6. Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện chiến lược, chính sách, kế hoạch và các quy định của Bảo hiểm xã hội Việt Nam trong lĩnh vực công nghệ thông tin, thiết bị, hạ tầng trong Ngành.

7. Hướng dẫn các đơn vị trực thuộc, Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng kế hoạch phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của đơn vị.

8. Xây dựng, quản lý, vận hành, đảm bảo sự ổn định an toàn các cơ sở dữ liệu tập trung của Ngành; hướng dẫn, giám sát việc xây dựng sử dụng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành của các đơn vị thuộc Ngành.

9. Xây dựng và quản lý, triển khai các giải pháp, sản phẩm (nội dung, thông tin số) mang tính tổng quát toàn Ngành.

10. Xây dựng, duy trì và cập nhật Kiến trúc Chính phủ điện tử của Ngành; xây dựng, triển khai kết nối, liên thông với Cổng thông tin điện tử Chính phủ, Cổng Dịch vụ công Quốc gia, các bộ, ngành, địa phương theo khung kiến trúc Chính phủ điện tử.

11. Xây dựng và quản lý, vận hành hạ tầng truyền thông của Ngành; xây dựng và quản lý vận hành các Trung tâm dữ liệu của Ngành (bao gồm cả Trung tâm dự phòng thảm họa), Trung tâm điều hành hệ thống thông tin Ngành; Tổ chức đánh giá mức độ sẵn sàng các hệ thống thông tin của Ngành và diễn tập an toàn thông tin; Đầu mối, điều phối ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng trong toàn Ngành.

12. Tổ chức áp dụng, kiểm tra việc xây dựng các hệ thống an toàn thông tin của các đơn vị thuộc Ngành.

13. Thực hiện thẩm định, tổng hợp và lập kế hoạch, danh mục dự toán chi mua sắm thiết bị, sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin toàn Ngành; Lập kế hoạch mua sắm, tổ chức thẩm định kỹ thuật công tác mua sắm sản phẩm dịch vụ công nghệ thông tin theo phân cấp quản lý của Tổng Giám đốc.

14. Thực hiện các hoạt động tư vấn, dịch vụ về công nghệ thông tin đối với các đơn vị trong Ngành và ngoài Ngành theo quy định của pháp luật.

15. Tham gia công tác: nghiên cứu khoa học, hợp tác nghiên cứu khoa học với các đơn vị trong Ngành và ngoài Ngành theo kế hoạch và nội dung được cấp có thẩm quyền phê duyệt; cải cách hành chính; thi đua, khen thưởng; áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN; đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

16. Quản lý công chức, viên chức và tài sản được giao theo quy định.

17. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, văn thư, lưu trữ theo quy định.

18. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Tổng Giám đốc giao.

### **Điều 3. Chế độ quản lý và điều hành**

1. Trung tâm do Giám đốc Trung tâm quản lý, điều hành theo chế độ thủ trưởng. Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm. Giúp việc Giám đốc có không quá 03 Phó Giám đốc Trung tâm. Giám đốc và các Phó Giám đốc Trung tâm do Tổng Giám đốc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động luân chuyển, miễn nhiệm, khen thưởng và kỷ luật theo quy định.

2. Giám đốc Trung tâm ban hành quy định về việc phân công nhiệm vụ, mối quan hệ công tác và quy chế làm việc của Trung tâm, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy định đó.

3. Giám đốc Trung tâm phân công hoặc ủy quyền cho Phó Giám đốc Trung tâm giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của Giám đốc Trung tâm. Phó Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được giao. Giám đốc phải chịu trách nhiệm về quyết định của Phó Giám đốc Trung tâm được phân công hoặc ủy quyền giải quyết.

### **Điều 4. Cơ cấu tổ chức**

1. Cơ cấu tổ chức gồm 06 phòng:

a) Phòng Tổ chức - Hành chính.

b) Phòng Tài chính - Kế toán.

c) Phòng Quản lý Hạ tầng và An toàn thông tin.

d) Phòng Quản lý Phần mềm.

đ) Phòng Quản lý Dữ liệu.

e) Phòng Kế hoạch - Dự án.

2. Phòng do Trưởng phòng quản lý và điều hành theo chế độ thủ trưởng. Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động chuyên môn, nhiệm vụ của phòng. Giúp việc Trưởng phòng có các Phó Trưởng phòng; số lượng Phó Trưởng phòng theo quy định tại Nghị định số 47/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2016/NĐ-CP ngày 01/02/2016 quy định về cơ quan thuộc Chính phủ. Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Giám đốc Trung tâm bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động luân chuyển, miễn nhiệm theo tiêu chuẩn chức danh và quy trình bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ do Tổng Giám đốc quy định.

### **Điều 5. Nhân sự**

1. Biên chế của Trung tâm do Tổng Giám đốc giao và được Giám đốc Trung tâm quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật và của Bảo hiểm xã hội Việt Nam. Công chức, viên chức của Trung tâm được tuyển dụng theo quy định hiện hành và làm việc theo Quy chế làm việc của Trung tâm và của Cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

2. Trên cơ sở khối lượng công việc và khả năng tài chính của đơn vị, Giám đốc Trung tâm trình Tổng Giám đốc phương án sử dụng lao động hợp đồng và thực hiện sau khi được phê duyệt.

### **Điều 6. Tài chính, tài sản**

Trung tâm thực hiện chế độ tài chính, quản lý, sử dụng, hạch toán kế toán các nguồn kinh phí và tài sản theo Quy chế tài chính của Bảo hiểm xã hội Việt Nam và các quy định của pháp luật hiện hành đối với đơn vị sự nghiệp

### **Điều 7. Trách nhiệm của Giám đốc Trung tâm**

1. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 2 Quyết định này.

2. Xây dựng dự thảo quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các phòng thuộc Trung tâm chuyển Vụ Tổ chức cán bộ thẩm định trình Tổng Giám đốc ban hành.

3. Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ của Trung tâm theo quy định của pháp luật và của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

4. Tổ chức thực hiện chương trình cải cách hành chính và phòng, chống tham nhũng trong quản lý, điều hành mọi hoạt động của Trung tâm; bảo đảm chế độ thông tin, báo cáo của Trung tâm.

5. Quyết định các công việc thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý của Trung tâm; quyết định các biện pháp cụ thể để tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong công chức, viên chức; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, hách dịch, cửa quyền và các hiện tượng tiêu cực khác trong Trung tâm; chịu trách nhiệm khi để xảy ra hành vi vi phạm.

6. Chịu trách nhiệm về tình hình hoạt động và ứng dụng công nghệ thông tin trong Ngành.

7. Bảo đảm duy trì sự hoạt động liên tục, thông suốt, an toàn của hệ thống thông tin của Ngành.

8. Thực hiện quy định của pháp luật và của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

9. Phối hợp với các đơn vị trong và ngoài Ngành để thực hiện nhiệm vụ được giao.

### **Điều 8. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Quyết định số 1343/QĐ-BHXH ngày 21/9/2016 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công nghệ thông tin và Quyết định số 1913/QĐ-BHXH ngày 25/10/2017 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam sửa đổi, bổ sung Quyết định 1343/QĐ-BHXH hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

3. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 8;
- HDQL (để b/c);
- Tổng Giám đốc;
- Các Phó Tổng Giám đốc;
- Lưu: VT, TCCB (6)

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Thế Mạnh**